

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH LONG AN

Số: 360/H /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Long An, ngày 02 tháng 10 năm 2015

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định tiêu chí cánh đồng lớn  
lĩnh vực trồng trọt trên địa bàn tỉnh Long An

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 62/2013/QĐ-TTg ngày 25/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn;

Căn cứ Thông tư số 15/2014/TT-BNNPTNT ngày 29/4/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 62/2013/QĐ-TTg ngày 25/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 2727/TTr-SNN ngày 15/9/2015,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo quyết định này Quy định tiêu chí cánh đồng lớn lĩnh vực trồng trọt trên địa bàn tỉnh Long An.

Tiêu chí cánh đồng lớn là cơ sở, căn cứ cho việc xây dựng, thẩm định, phê duyệt các dự án, phương án cánh đồng lớn lĩnh vực trồng trọt trên địa bàn tỉnh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và đơn vị, cá nhân có liên quan thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Cục Kinh tế hợp tác và PTNT;
- TT.TU, TT. HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tinhsx;
- Phòng NCKT;
- Lưu: VT, SNN.  
TIEU CHI CANH DONG LON

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KÝ CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Nguyên

## QUY ĐỊNH

Tiêu chí cánh đồng lớn lĩnh vực trồng trọt trên địa bàn tỉnh Long An  
(Kèm theo Quyết định số 860/H/QĐ-UBND ngày 02/10/2015  
của Ủy ban nhân dân tỉnh)

### Điều 1. Đối tượng áp dụng

- Doanh nghiệp có hợp đồng hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn với tổ chức đại diện của nông dân (hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã), với nông dân (hộ gia đình, cá nhân, trang trại).
- Tổ chức đại diện của nông dân có hợp đồng hợp tác, liên kết sản xuất gắn với chế biến và tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn với doanh nghiệp hoặc nông dân.
- Nông dân tham gia hợp đồng hợp tác, liên kết sản xuất gắn với chế biến và tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn với doanh nghiệp hoặc tổ chức đại diện của nông dân.

### Điều 2. Giải thích từ ngữ

- Cánh đồng lớn: Là cách thức tổ chức sản xuất trên cơ sở hợp tác, liên kết giữa người nông dân với doanh nghiệp, tổ chức đại diện của nông dân trong sản xuất gắn với chế biến và tiêu thụ nông sản trên cùng địa bàn, có quy mô ruộng đất lớn, với mục đích tạo ra sản lượng nông sản hàng hóa tập trung, chất lượng cao, tăng sức cạnh tranh của nông sản trên thị trường nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất, tăng thu nhập cho nông dân và các đối tác tham gia.

- Tiêu chí cánh đồng lớn: Là các chỉ tiêu, yêu cầu mà dự án hoặc phương án cánh đồng lớn phải có, cần đạt đến về quy mô (diện tích, sản lượng), về áp dụng khoa học công nghệ để nâng cao chất lượng nông sản, bảo vệ môi trường, hạ giá thành, về tổ chức hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ.

- Dự án hoặc phương án cánh đồng lớn: Là dự án hoặc phương án phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn do doanh nghiệp hoặc tổ chức đại diện nông dân lập và được cấp thẩm quyền phê duyệt. Thời gian thực hiện dự án hoặc phương án cánh đồng lớn phải đảm bảo theo lộ trình thực hiện đối với cây hàng năm là 5 năm, đối với cây lâu năm là 7 năm.

- Hợp đồng liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn: Là hợp đồng hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn được ký kết giữa doanh nghiệp với tổ chức đại diện của nông dân hoặc nông dân; giữa tổ chức đại diện nông dân với nông dân. Thời gian thực hiện (thời hiệu) hợp đồng liên kết phải đảm bảo theo đúng thời gian thực hiện dự án hoặc phương án cánh đồng lớn được phê duyệt, đối với cây hàng năm là 5 năm, đối với cây lâu năm là 7 năm.

### **Điều 3. Nội dung tiêu chí cánh đồng lớn**

#### **1. Tiêu chí bắt buộc**

a) Phù hợp với quy hoạch của địa phương về: Phát triển kinh tế - xã hội; sử dụng đất; tổng thể phát triển nông nghiệp; xây dựng nông thôn mới và các quy hoạch khác.

b) Áp dụng đồng bộ quy trình sản xuất được thống nhất giữa các bên tham gia liên kết, phù hợp với loại cây trồng và đảm bảo phát triển bền vững.

c) Có ít nhất một trong các hình thức liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản thông qua hợp đồng sau đây:

- Liên kết giữa doanh nghiệp tiêu thụ - doanh nghiệp cung ứng vật tư đầu vào với tổ chức đại diện của nông dân hoặc nông dân;

- Liên kết sản xuất - tiêu thụ giữa doanh nghiệp với nông dân;

- Liên kết sản xuất - tiêu thụ giữa doanh nghiệp với tổ chức đại diện của nông dân;

- Liên kết sản xuất - tiêu thụ giữa tổ chức đại diện của nông dân với nông dân.

d) Quy mô diện tích tối thiểu của một cánh đồng lớn (liền canh, liền thửa).

- Cây lúa: 50 ha đối với cánh đồng thuộc huyện Đức Huệ và các huyện phía Nam (Cần Đước, Cần Giuộc, Thủ Thừa, Bến Lức, Tân Trụ, Châu Thành, Đức Hòa, thành phố Tân An). 100 ha đối với cánh đồng thuộc các huyện, thị xã vùng Đồng Tháp Mười (Thạnh Hóa, Tân Thạnh, Mộc Hóa, Thị xã Kiến Tường, Vĩnh Hưng, Tân Hưng).

- Rau màu thực phẩm, dược liệu, hoa: 3 ha

- Cây ăn quả lâu năm (thanh long, chanh, ổi...): 20 ha.

- Cây trồng cạn (bắp, mè, đậu phộng...): 20 ha.

#### **2. Tiêu chí khuyến khích**

a) Có hạ tầng kinh tế (hệ thống giao thông, thủy lợi, điện và những công trình phục vụ sản xuất khác) đáp ứng yêu cầu sản xuất, tiêu thụ sản phẩm và từng bước cải thiện theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung;

b) Áp dụng cơ giới hóa đồng bộ; công nghệ tiên tiến (sản xuất theo tiêu chuẩn an toàn, VietGAP, Global GAP...) và có cơ sở thu mua, kho bảo quản, sơ chế, chế biến nông sản gần nơi sản xuất./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Nguyễn Thanh Nguyên